|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: |

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết theo KHDH: |  |

**Chương I: SỐ TỰ NHIÊN**

**§ 6: THỨ TỰ THỰC HIỆN CÁC PHÉP TÍNH**

**Thời gian thực hiện: 2 tiết**

**I. Mục tiêu**:

*1. Kiến thức:* HS được học các kiến thức về:

- Thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức không chứa dấu ngoặc;

- Thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức chứa dấu ngoặc.

*2. Năng lực:*

*\* Năng lực chung:*

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\**Năng lực chuyên biệt*:

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: nắm được quy tắc thực hiện phép tính đối với biểu thức không chứa dấu ngoặc, biểu thức có chứa dấu ngoặc, vận dụng các kiến thức trên để giải các bài tập liên quan, giải một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

*3. Về phẩm chất:*

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**Tiết 1:** **Thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức không chứa dấu ngoặc**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (khoảng 5 phút)

Nêu tình huống 2 HS làm cùng một phép toán nhưng lại cho hai kết quả khác nhau.

**a)Mục tiêu :**

- Giúp HS thấy được, để tính giá trị của một biểu thức thì cần phải làm theo đúng quy ước về thứ tự thực hiện các phép tính.

**b)Nội dung:** HS được yêu cầu:

- So sánh kết quả của 2 bạn

- So sánh cách làm của 2 bạn và rút ra nhận xét

**c)Sản phẩm:** Chỉ ra được bạn đúng, bạn sai.

**d)Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:** GV yêu cầu HS giải quyết tình huống theo cặp đôi:  - Nhận xét kết quả của hai bạn.  - Nhận xét cách làm của hai bạn  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  HS thảo luận theo cặp đôi để đưa ra câu trả lời  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV chọn 2 nhóm hoàn thành nhiệm vụ nhanh nhất lên trình bày kết quả.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các đáp án.  - GV đặt vấn đề vào bài mới: Ta thấy ở tình huống trên, cùng một phép tính nhưng lại cho hai cách làm với hai kết quả khác nhau. Chứng tỏ, khi tính giá trị của một biểu thức ta không được làm tùy tiện mà phải làm theo đúng quy ước về thứ tự thực hiện các phép tính. | Cùng một biểu thức  nhưng lại cho hai kết quả khác nhau là 14 và 11  Kết quả 11 chính xác  Bạn nữ làm đúng |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới** (khoảng 25 phút)

**Hoạt động 2.1: Thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức chỉ có phép tính cộng và trừ (hoặc chỉ có phép tính nhân và chia)** (khoảng 8 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Hs học được Thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức chỉ có phép tính cộng và trừ (hoặc chỉ có phép tính nhân và chia) là thực hiện theo thứ tự từ trái sang phải

**b)Nội dung:**

- Học sinh được yêu cầu làm HĐ 1, nêu thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức chỉ có phép tính cộng và trừ (hoặc chỉ có phép tính nhân và chia)

- Làm các bài tập: Ví dụ 1, Luyện tập 1 (SGK trang 26)

**c)Sản phẩm:**kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

- Thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức chỉ có phép tính cộng và trừ (hoặc chỉ có phép tính nhân và chia)

- Lời giải bài Luyện tập 1 SGK trang 26.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm 4:  - Thực hiện HĐ 1;  - Nêu thứ tự thực hiện phép tính  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - Các nhóm thực hiện lần lượt các hoạt động trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV cho 2 nhóm trình bày kết quả của HĐ 1;  - Các nhóm khác cho nhận xét;  - Gọi 2 nhóm khác nêu cách thức thực hiện  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác lại kết quả của HĐ 1;  - GV nhắc lại về thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức chỉ có phép tính cộng và trừ (hoặc chỉ có phép tính nhân và chia) | **I. Thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức không chứa dấu ngoặc**  **1.** Khi biểu thức chỉ có phép tính cộng và trừ (hoặc chỉ có phép tính nhân và chia) ta thực hiện theo thứ tự từ trái sang phải. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Hoạt động cá nhân làm Ví dụ 1 SGK trang 26.  - Hoạt động theo cặp làm bài Luyện tập 1, SGK trang 26.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - Lời giải ví dụ 1.  - 2 HS lên bảng trình bày luyện tập 1  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. | **Ví dụ 1( SGK trang 26)**      **Luyện tập 1( SGK trang 26)** |

**Hoạt động 2.2: Đối với biểu thức có các phép toán cộng, trừ, nhân, chia**(8 phút)

**a) Mục tiêu:**

Hs học được:

- Thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức có phép tính cộng, trừ, nhân và chia là nhân và chia trước, rồi đến cộng và trừ sau.

**b) Nội dung:**

HS được yêu cầu

- Thực hiện hoạt động 2, nêu thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức có phép tính cộng, trừ, nhân và chia ;

- Làm các bài tập: Ví dụ 2, Luyện tập 2 (SGK trang 27)

**c) Sản phẩm:** kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm 4:  - Thực hiện HĐ 2;  - Nêu thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức có phép tính cộng, trừ, nhân và chia  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - Các nhóm thực hiện lần lượt các hoạt động trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV cho 2 nhóm trình bày kết quả của HĐ 2;  - Các nhóm khác cho nhận xét;  - Gọi 2 nhóm khác nêu cách thức thực hiện  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác lại kết quả của HĐ 2;  - GV nhắc lại về thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức có phép tính cộng, trừ, nhân và chia | **2.** Khi biểu thức có phép tính cộng, trừ, nhân và chia, ta thực hiện phép tính nhân và chia trước, rồi đến cộng và trừ sau. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Hoạt động cá nhân làm Ví dụ 2 SGK trang 27.  - Hoạt động theo cặp làm bài Luyện tập 2, SGK trang 27.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - Lời giải ví dụ 2.  - 2 HS lên bảng trình bày luyện tập 2  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu, đối chiếu kết quả của 2 bạn  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. | **Ví dụ 2( SGK trang 27)**    **Luyện tập 2( SGK trang 27)** |

**Hoạt động 2.3: Đối với biểu thức có các phép toán cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa**(khoảng 9 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Hs học được:

- Thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức có phép tính cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa là lũy thừa trước, rồi đến nhân và chia, cuối cùng đến cộng và trừ.

**b) Nội dung:**

- HS được yêu cầu đọc và làm HĐ3 SGK trang 27 từ đó nêu thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức có phép tính cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa.

- Làm các bài tập: Ví dụ 3, Luyện tập 3 (SGK trang 27)

**c) Sản phẩm:** kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - Thực hiện HĐ3 SGK trang 27 theo hình thức nhóm 4 bạn.  - Nêu thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức có phép tính cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - Các nhóm thực hiện lần lượt các hoạt động trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV cho 2 nhóm trình bày kết quả của HĐ 3;  - Các nhóm khác cho nhận xét;  - Gọi 2 nhóm khác nêu cách thức thực hiện  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác lại kết quả của HĐ 3;  - GV nhắc lại về thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức có phép tính cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa. | **3.** Khi biểu thức có phép tính cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa, ta thực hiện phép tính lũy thừa trước, rồi đến nhân và chia, cuối cùng là cộng và trừ. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Hoạt động cá nhân làm Ví dụ 3 SGK trang 27.  - Hoạt động theo cặp làm bài Luyện tập 3, SGK trang 27.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - Lời giải ví dụ 3.  - 2 HS lên bảng trình bày luyện tập 3  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu, đối chiếu kết quả của 2 bạn  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. | **Ví dụ 3( SGK trang 27)**    **Luyện tập 3( SGK trang 27)** |

**Hoạt động 3: Củng cố (**13 phút)

**a) Mục tiêu:**

Học sinh vận dụng được quy tắc để làm bài tập thực hiện phép tính có liên quan và bài tập liên hệ với thực tế ở mức độ đơn giản.

**b) Nội dung:**

- HS được yêu cầu làm bài tập 1, 2, 3 ý a, bài 7 SGK trang 29,

**c) Sản phẩm:** kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở lời giải chi tiết cho mỗi bài tập.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Hoạt động cá nhân làm ý a bài tập 1, 2, 3 SGK trang 29;  - Hoạt động nhóm lớn theo kỹ thuật khăn trải bàn làm trên bảng phụ bài tập 7 SGK trang 29.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân, theo nhóm lớn.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu 3 HS lên bảng trình bày ý a bài tập 1, 2, 3;  - GV yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn;  - GV chiếu bảng phụ sau đó cho các nhóm nhận xét chéo;  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa quá trình thực hiện và kết quả từng bài. | **Bài 1 ý a SGK trang 29**    **Bài 2 ý a SGK trang 29**    **Bài 3 ý a SGK trang 29**    **Bài 7 SGK trang 29**  Tổng số tiền anh Sơn đã mua là:    (đồng)  Số tiền anh Sơn phải trả thêm là:    (đồng)  Đ/s: 420 000 đồng |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.

- Học thuộc: Thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức không chứa dấu ngoặc

- Làm bài tập 1 ; 2;3 ý b, c SGK trang 29.

- Đọc nội dung phần Thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức chứa dấu ngoặc, tiết sau học tiếp.

**Tiết 2 : Thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức chứa dấu ngoặc**

**1. Kiểm tra bài cũ** (khoảng 5 phút)

**a) Mục tiêu:**

Kiểm tra việc học bài và chuẩn bị bài ở nhà của HS.

**b) Nội dung:**

- 2 HS lên bảng phát biểu thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức không chứa dấu ngoặc, áp dụng mỗi HS làm 2 phép tính.

- Các HS khác lấy giấy nháp ra thực hiện, quan sát, đối chiếu kết quả của bạn.

**c) Sản phẩm:** kết quả của mỗi phép tính

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập :**  - 2 HS lên bảng phát biểu thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức không chứa dấu ngoặc  - HS 1 thực hiện phép tính sau:    - HS 2 thực hiện phép tính sau:    **\* HS thực hiện nhiệm vụ :**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận :**  - GV yêu cầu HS quan sát, nhận xét bài làm của bạn;  **\* Kết luận, nhận định :**  - GV chính xác hóa lại lý thuyết và kết quả mỗi bài làm. | **1.** Khi biểu thức chỉ có phép tính cộng và trừ (hoặc chỉ có phép tính nhân và chia) ta thực hiện theo thứ tự từ trái sang phải.  **2.** Khi biểu thức có phép tính cộng, trừ, nhân và chia, ta thực hiện phép tính nhân và chia trước, rồi đến cộng và trừ sau.  **3.** Khi biểu thức có phép tính cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa, ta thực hiện phép tính lũy thừa trước, rồi đến nhân và chia, cuối cùng là cộng và trừ.  **HS 1:**    **HS 2:** |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới** (khoảng 22 phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS học được học thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức chứa dấu ngoặc

- HS vận dụng được quy tắc trên để làm bài tập.

**b) Nội dung:** HS được yêu cầu:

- Thực hiện HĐ4 SGK trang 28 từ đó nêu thứ tự thực hiện các phép tính;

- Vận dụng làm VD 4 và luyện tập 4 SGK trang 28;

- Thực hiện HĐ5 SGK trang 28 từ đó nêu thứ tự thực hiện các phép tính;

- Vận dụng làm VD 5 và luyện tập 5 SGK trang 28.

**c) Sản phẩm:**kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở

- Thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức chứa dấu ngoặc

- Lời giải bài Luyện tập 4;5 SGK trang 28, 29.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - Thực hiện HĐ4 SGK trang 28 theo hình thức nhóm 4 bạn.  - Nêu thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức chứa dấu ngoặc.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - Các nhóm thực hiện lần lượt các hoạt động trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV cho 2 nhóm trình bày kết quả của HĐ4;  - Các nhóm khác cho nhận xét;  - Gọi 2 nhóm khác nêu cách thức thực hiện  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác lại kết quả của HĐ4;  - GV nhắc lại về thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức chứa dấu ngoặc. | **II. Thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức chứa dấu ngoặc**  **1.** Khi biểu thức có chứa dấu ngoặc, ta thực hiện các phép tính trong dấu ngoặc trước. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Hoạt động cá nhân làm VD 4, Luyện tập 4 SGK trang 28.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - Lời giải ví dụ 4.  - 2 HS lên bảng trình bày luyện tập 4  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu, đối chiếu kết quả của 2 bạn  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. | **Ví dụ 4 SGK trang 28**    **Luyện tập 4 SGK trang 28** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**  - Thực hiện HĐ5 SGK trang 28 theo hình thức cặp đôi.  - Quan sát, thảo luận để tìm ra thứ tự thực hiện các phép tính.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - Các nhóm thực hiện theo yêu cầu  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  - GV cho 2 nhóm trình bày kết quả của HĐ5;  - Các nhóm khác cho nhận xét;  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV chính xác lại kết quả của HĐ5 từ đó đưa ra thứ tự thực hiện các phép tính. | **2.** Nếu biểu thức chứa các dấu ( ), [ ], {} thì thứ tự thực hiện các phép tính như sau: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4:**  - Hoạt động cá nhân làm VD 5,  - Hoạt động cặp đôi làm Luyện tập 5 SGK trang 29.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 4:**  - Lời giải ví dụ 5.  - 2 HS lên bảng trình bày luyện tập 5  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu, đối chiếu kết quả của 2 bạn  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. | **Ví dụ 5 SGK trang 29**    **Luyện tập 5 SGK trang 29** |

**Hoạt động 3: Củng cố (**16 phút)

**a) Mục tiêu:**

Học sinh vận dụng được quy tắc để làm bài tập thực hiện phép tính có liên quan và bài tập liên hệ với thực tế ở mức độ đơn giản.

**b) Nội dung:**

- HS được yêu cầu làm bài tập 4; 5 ý a, bài 6 SGK trang 29,

**c) Sản phẩm:**kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở: lời giải chi tiết cho mỗi bài tập.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - Hoạt động cá nhân làm ý a bài tập 4; 5 SGK trang 29;  - Hoạt động nhóm lớn theo kỹ thuật khăn trải bàn làm trên bảng phụ bài tập 6 SGK trang 29.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân, theo nhóm lớn.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu 2 HS lên bảng trình bày ý a bài tập 4; 5;  - GV yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn;  - GV chiếu bảng phụ sau đó cho các nhóm nhận xét chéo;  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa quá trình thực hiện và kết quả từng bài. | **Bài 4 ý a SGK trang 29**      **Bài 5 ý a SGK trang 29**    **Bài 6 SGK trang 29**  Tổng số lỗ khí trên hai chiếc lá là:    (lỗ khí)  Đ/s: 60 000 lỗ khí |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Hoạt động cặp đôi làm 2 ý tìm x  **\* Hướng dẫn:** Chú ý đến quy tắc thực hiện các phép tính.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cặp đôi  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu 2 HS lên bảng trình bày ;  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa quá trình thực hiện và kết quả từng bài. |  |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (3 phút)

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.

- Học thuộc: Thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức chứa dấu ngoặc

- Làm bài tập 4 ;5 ý b, bài 8, 9 SGK trang 29.

- Đọc nội dung bài tiếp theo Quan hệ chia hết. Tính chất chia hết.